

Bản án số: 1041/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2020

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Ngọc Hoan**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Nhơn**

2. Bà Bùi Thị Cẩm Vân

- T ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Trang – cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 10/08/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Ly hôn” thụ lý số 1002/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/06/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/06/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/07/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Ông **Hoàng Tuấn V**

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản làm việc và tại phiên tòa, Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Bà và ông Hoàng Tuấn V quen biết nhau và tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 126 ngày 30/12/1997 do Ủy ban nhân Phường 3, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp. Trong suốt thời gian chung sống 21 năm không hạnh phúc, nguyên nhân do ông V sống ích kỷ và bạo hành gia đình, Tòng xuyên đe dọa, vũ phu với vợ có sự chứng kiến của các con. Nay bà nhận thấy tâm lý luôn nặng nề, áp lực, không thể nào có thể chung sống với ông V được nữa nên bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà T và ông V có 02 con chung là trẻ Hoàng TA, sinh ngày 22/10/2007 và trẻ Hoàng TT, sinh ngày 05/01/1999 (đã thành niên). Bà T yêu cầu

được được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ Hoàng TA. Bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi trẻ Anh.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai và các biên bản hòa giải bị đơn, ông Hoàng Tuấn V trình bày: Ông và bà T từ ngày đăng ký kết hôn đến nay, vợ chồng có yêu Tông hạnh phúc, có lúc xô xát bất đồng quan điểm, vợ chồng vượt qua sóng gió để cùng xây dựng một gia đình đầy đủ về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn không trầm trọng và chỉ có cái chết mới chia lìa vợ chồng ông. Những nguyên nhân mà bà T đưa ra để yêu cầu ly hôn ông hoàn toàn có thể khắc phục, ông xin bà T cho cơ hội để hàn gắn tình cảm. Ông còn Tông yêu bà T, mục đích hôn nhân vẫn còn ý nghĩa nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông V có 02 con chung là trẻ Hoàng TA, sinh ngày 22/10/2007 và trẻ Hoàng TT, sinh ngày 05/01/1999 (đã thành niên). Do chưa đồng ý ly hôn nên ông Vinh chưa yêu cầu xem xét việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn: vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và T ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt nhưng đã có bản tự khai, biên bản hòa giải và có yêu cầu cho thời gian để hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên trong suốt thời gian trên, bị đơn không có động thái gì để hàn gắn tình cảm. Xét thấy hôn nhân của ông V và bà T không đạt được mục đích. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của bà T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu nuôi con chung là trẻ Hoàng TA của bà T là có căn cứ, phù hợp với quy định. Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung là trẻ Hoàng TA cho bà Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đây là tranh chấp về việc ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

3. Về nội dung:

3.1. Về yêu cầu ly hôn:

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, thấy: căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 126, quyển số 01 ngày 30/12/1997 do Ủy ban nhân dân phường 3, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp thể hiện quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim T và ông Hoàng Tuấn V là hợp pháp. Theo lời khai của bà T thì hôn nhân giữa bà và ông V không hạnh phúc. Trong suốt thời gian chung sống 21 năm không hạnh phúc, nguyên nhân do ông V sống ích kỷ và bạo hành gia đình, Tòng xuyên đe dọa, vũ phu với bà trước sự chứng kiến của các con. Vợ chồng bà đã ly thân từ tháng 6/2019 đến nay. Nay bà T nhận thấy tâm lý luôn nặng nề, áp lực, không thể chung sống với ông V được nữa nên bà yêu cầu Tòa án cho bà T được ly hôn với ông V để rõ ràng về pháp lý.

Về quan hệ hôn nhân, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mục đích của hôn nhân là vợ chồng yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau tạo dựng, giữ gìn hạnh phúc gia đình.

Tại phiên hòa giải lần 2 ngày 14/01/2020, ông V đề nghị cho thời gian đến 30/4/2020 để ông V và bà T có thời gian hàn gắn mối quan hệ. Tuy nhiên đến hôm nay các đương sự vẫn không tự hòa giải, hàn gắn mối quan hệ vợ chồng được. Tại các phiên tòa ngày 10/7/2020 và phiên tòa hôm nay, ngày 10/8/2020 ông V đều vắng mặt. Nhận thấy ông V thực sự không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, không quan tâm đến việc bà T yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bà T và ông V đã thực sự không còn yêu thương, quan tâm đến cuộc sống của nhau, chăm lo cho cuộc sống tương lai của gia đình. Điều đó cho thấy cả ông V và bà T không muốn tiếp tục cuộc hôn nhân này. Do đó, mục đích hôn nhân giữa bà T và ông V không đạt được, khả năng hàn gắn, đoàn tụ vợ chồng không thành, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

3.2. Về con chung: Có 02 con chung Hoàng TA, sinh ngày 22/10/2007 và Hoàng TT, sinh ngày 05/01/1999(đã trưởng thành). Bà Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ Hoàng TA, sinh ngày 22/10/2007.

Xét thấy, bà T đang là Giám đốc Phát triển và kinh doanh nghề nghiệp ổn định và thu nhập 68 triệu/tháng(chưa tính tiền Tổng và phụ cấp). Hiện bà đang có chỗ ở ổn định là căn hộ số 48 Ngõ Tắt Tố, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại bản tự khai của trẻ TA thể hiện ý chí, nếu cha mẹ ly hôn thì trẻ xin được ở với mẹ. Mặt khác, trẻ Hoàng TA là con gái, việc giao cho mẹ nuôi dưỡng là phù hợp để trẻ được phát triển bình Tòng cả về thể chất lẫn tâm, sinh lý.

Xét thấy bà T có đủ điều kiện để nuôi dưỡng trẻ Hoàng TA, và yêu cầu này là đảm bảo quyền lợi chính đáng của người mẹ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà T, không vi phạm đạo đức, pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.4. *Về tài sản chung*: Bà T trình bày, giữa bà và ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

3.5. *Về nợ chung*: Các đương sự khai không có.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Kim T:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với ông Hoàng Tuấn V.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng TA, sinh ngày 22/10/2007.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu ông Hoàng Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của trẻ, khi có căn cứ, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2018/0021014 ngày 05/06/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hoan